

Số: 216/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Quỳnh H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh **Trần Việt H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường Minh X, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Trần Việt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: + Giao cháu Trần Phương Bảo A, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2019 và cháu Trần Phương Bảo T, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2020, cho chị Nguyễn Thị Quỳnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Trần Việt H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Quỳnh H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Trần Việt H đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H và anh Trần Việt H đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: + Chị Nguyễn Thị Quỳnh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000529, ngày 09 tháng 11 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Quỳnh H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Anh Trần Việt H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường T (nơi đăng ký KH);
- UBND phường Minh X (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn

